

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/DS-ST

Ngày: 25 - 10 - 2021.

V/v tranh chấp nợ hui.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phi Hùng

2. Ông Lê Anh Việt

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thụy Thùy Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Cao Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 263/2020/TLST-DS ngày 13/11/2020 về việc tranh chấp nợ hui, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2021/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2021 và Thông báo thay đổi ngày xét xử số 1013/TB-TA ngày 12 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức Ph, sinh năm 1973 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp An Th, xã An Kh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Phạm Hoàng B (Kha), sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp An N, xã An Kh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn anh Nguyễn Đức Ph trình bày:

Vào tháng 11 năm 2016 anh Ph có mở dây hui mùa do anh làm chủ thảo, trong đó có Phạm Hoàng B (Kha) tham gia một số dây hui gồm:

- Dây hụi mùa 3.000.000 đồng, gồm 15 phần, khai ngày 02/11/2016 (al), anh B tham gia 01 phần, hốt lần thứ 3 được số tiền 23.760.000 đồng, trừ tiền đầu thảo 800.000 đồng, còn lại 22.960.000 đồng đã giao cho Bắc đủ. Sau khi hốt hụi thì anh B đóng được 05 lần hụi chết, còn 07 lần chưa đóng với số tiền 21.000.000 đồng, hiện dây hụi này đã mãn.

- Dây hụi tháng 500.000 đồng gồm:

+ Dây hụi ngày 04/9/2016 (al), gồm 19 phần, Hoàng B (Kha) tham gia 01 phần.

+ Dây hụi ngày 22/9/2016 (al), gồm 18 phần, Hoàng B (Kha) tham gia 01 phần.

+ Dây hụi ngày 07/4/2017 (al), gồm 18 phần, Hoàng B (Kha) tham gia 01 phần.

+ Dây hụi ngày 18/02/2017 (al), gồm 18 phần, Hoàng B (Kha) tham gia 01 phần.

Bốn dây hụi này anh B đã hốt nhưng không nhớ ngày và cũng không nhớ giao cho Bắc bao nhiêu tiền, các dây hụi này đã mãn.

Trong 04 dây này Phạm Hoàng B đều còn thiếu tiền hụi (cụ thể mỗi dây thì không nhớ) nên anh Ph mới ghi biên nhận ngày 10/6/2017 có nội dung Phạm Hoàng B (Kha) có mượn tổ hùn vốn của Nguyễn Đức Ph còn thiếu 4 phần tổng cộng 34 lần, một tháng đóng 04 lần tức 2.000.000 đồng. Đối với 04 dây hụi loại hụi 500.000 đồng thì Bắc còn thiếu tổng cộng 34 lần với số tiền 17.000.000 đồng. Theo các biên nhận mà anh B có ký tên thì số tiền anh B còn nợ là 38.000.000 đồng nhưng sau đó anh B trả thêm được 2.000.000 đồng nên nay anh Nguyễn Đức Ph yêu cầu anh Phạm Hoàng B trả cho anh số tiền hụi còn thiếu là 36.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

- *Bị đơn anh Phạm Hoàng B trình bày:*

Trước đây anh có tham gia các dây hụi do anh Ph làm chủ, cụ thể:

+ Dây hụi ngày 04/9/2016 (al), hụi 500.000đ gồm 19 phần, tham gia 01 phần, hụi tháng. Hụi này anh B đã hốt, đóng đầy đủ và dây hụi này đã mãn.

+ Dây hụi ngày 22/9/2016 (al), hụi 500.000đ gồm 18 phần, tham gia 01 phần, hụi tháng. Hụi này anh B đã hốt, đóng đầy đủ và dây hụi này đã mãn.

+ Dây hụi ngày 18/02/2017 (al), hụi 500.000đ gồm 16 phần, tham gia 01 phần, hụi tháng. Hụi này anh B đã hốt, đóng đầy đủ và dây hụi này đã mãn.

+ Dây hụi ngày 07/4/2017 (al), hụi 500.000đ gồm 15 phần, tham gia 01 phần, hụi tháng. Hụi này anh B đã hốt, đóng đầy đủ và dây hụi này đã mãn.

+ Dây hụi ngày 30/7/2016 (al), hụi 500.000đ gồm 16 phần, tham gia 02 phần, hụi tháng. Hụi này anh B đã hốt, đóng đầy đủ và dây hụi này đã mãn.

+ Dây hụi mùa ngày 02/11/2016 (al), hụi mùa 3.000.000đ gồm 13 phần, tham gia 01 phần. Hụi này anh B đã hốt lần thứ 4, đóng được 9 lần còn thiếu lại 3 lần với số tiền 9.000.000 đồng. Ngoài ra không còn thiếu bất kỳ khoản tiền hụi nào của anh Ph.

Các dây hụi anh B tham gia với tên gọi là “Kha”.

Tóm lại anh B tham gia 05 dây hụi tháng 500.000 đồng và 01 dây hụi mùa 3.000.000 đồng ngoài ra anh B không còn tham gia dây hụi nào khác.

Anh B xác định chỉ có ký vào một biên nhận tại nhà anh Ph nhưng không nhớ ký vào tờ giấy nào. Anh B không yêu cầu giám định chữ ký trong biên nhận ngày 10/6/2017 (al) và biên nhận hụi 3.000.000 đ mà anh Ph cung cấp cho Tòa án. Anh B yêu cầu giải quyết theo quy định pháp luật.

Nay anh B không đồng ý trả cho anh Ph 36.000.000 đồng tiền hụi. Anh B chỉ đồng ý trả cho anh Ph 9.000.000 đồng còn thiếu của dây hụi mùa 3.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu quan điểm về tuân thủ pháp luật tố tụng và nội dung giải quyết vụ án (có bài phát biểu kèm theo)

- Về tuân thủ pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự.

- Về hướng giải quyết vụ án: Xét việc anh Nguyễn Đức Ph yêu cầu anh Phạm Hoàng B trả 36.000.000 đồng tiền nợ hụi là có căn cứ vì: Anh B thừa nhận có chơi các dây hụi do anh Ph làm chủ. Anh B cho rằng đã đóng hụi chết đầy đủ, chỉ còn thiếu 9.000.000 đồng của dây hụi 3.000.000 đồng nhưng không được anh Ph thừa nhận. Đồng thời, trong kết luận giám định đã xác định chữ ký Bắc trong biên nhận ngày 10/6/2017 và biên nhận hụi 3.000.000 đồng là của anh Phạm Hoàng B. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Đức Ph, buộc anh Phạm Hoàng B trả cho anh Ph số tiền nợ hụi còn thiếu là

36.000.000 đồng. Còn tiền lãi đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Theo đơn khởi kiện anh Nguyễn Đức Ph yêu cầu anh Phạm Hoàng B trả tiền hội còn thiếu. Do đó, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ dân sự, tranh chấp nợ hội theo Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu của anh Nguyễn Đức Ph yêu cầu anh Phạm Hoàng B trả tiền hội còn thiếu 36.000.000 đồng, Hội đồng xét thấy như sau:

Qua lời trình bày của các đương sự đã xác định: Trong nhiều năm trước khi phát sinh tranh chấp thì anh B tham gia các dây hội do anh Ph làm chủ, cụ thể dây hội 500.000 đồng khai vào các ngày 04/9/2016 (al), ngày 22/9/2016 (al), ngày 18/02/2017 (al), ngày 07/4/2017 (al), ngày 30/7/2016 (al) và dây hội mùa 3.000.000 đồng ngày 02/11/2016, việc này đều được cả hai thừa nhận.

Anh B cho rằng trong quá trình chơi hội thì anh B đã hốt tất cả các dây hội xong và đóng hội đầy đủ, chỉ còn thiếu 9.000.000 đồng đối với dây hội 3.000.000 đồng.

Còn anh Ph xác định: Đối với các dây hội mà Bắc đã hốt nhưng chưa đóng hội hết đủ. Sau khi tính toán anh B còn thiếu số tiền hội hết chưa đóng tổng cộng 36.000.000 đồng và anh B ký vào biên nhận, cụ thể:

Đối với các dây hội 500.000 đồng, anh B có ký vào biên nhận ngày 10/6/2017 với nội dung: “Phạm Hoàng B (Kha) có mượn tổ hùn vốn của Nguyễn Đức Ph còn thiếu 4 phần tổng cộng 34 lần, một tháng đóng 04 lần tức 2.000.000 đồng. Đối với 04 dây hội loại hội 500.000 đồng thì Bắc còn thiếu tổng cộng 34 lần với số tiền 17.000.000 đồng”.

Đối với dây hội 3.000.000 đồng, với nội dung: “Phạm Hoàng B hiện ngụ ấp An Ninh, An Khánh, CT, DT có mượn tổ hùn vốn của Nguyễn Đức Ph 15 phần, bắt thăm lần thứ 3 còn lại 12 phần. Vậy tôi hứa sẽ đóng cho tổ hùn vốn Phương 1 năm 4 lần tức 1 lần là 3 triệu (Ba triệu) kể từ ngày 29.5.2017 cho đến 29.5.2020 là kết thúc” người nhận tiền Phạm Hoàng B và ký tên Bắc.

Anh B cho rằng mình đóng hụi chết đầy đủ nhưng không được anh Ph thừa nhận.

Anh B cũng cho rằng chữ ký Bắc trong tờ biên nhận tổ hùn vốn 500.000 (năm trăm nghìn) ngày 10/6/2017 (al) và biên nhận tổ hùn vốn ba triệu có chữ ký Bắc không phải do mình ký và viết ra nhưng anh B thừa nhận trong 02 biên nhận mà anh Ph đang kiện thì anh B có ký tên vào một biên nhận nhưng không biết nội dung gì.

Đồng thời theo biên bản lấy lời khai ngày 04/12/2020 bà Trần Thị Bảy (mẹ anh B) xác định: Bà biết Phạm Hoàng B có chơi hụi của anh Ph và bà có thấy anh Ph ra nhà bà giao tiền hụi cho Bắc.

Để làm rõ yêu cầu của mình là có căn cứ nên anh Ph đã yêu cầu Tòa án trung cầu giám định đối với 02 biên nhận. Qua kết luận giám định số 666/KL-KTHS ngày 30/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp xác định: *Chữ ký “Bắc” trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2 so với chữ ký ghi họ tên Phạm Hoàng B trên các tài liệu mẫu ký hiệu từ M1 đến M3 do cùng một người ký ra.*

Như vậy đã có đủ cơ sở xác định trong các dây hụi mà anh B tham gia do anh Ph làm chủ thì anh B mặc dù đã hốt hụi xong nhưng chưa đóng tiền hụi chết đầy đủ cho anh Nguyễn Đức Ph nên giữa anh Ph và anh B có tổng kết lại vào 02 biên nhận trên, anh B có ký tên xác nhận số nợ.

Do đó việc anh Nguyễn Đức Ph yêu cầu anh Phạm Hoàng B trả lại tiền nợ hụi còn thiếu 36.000.000 đồng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Còn tiền lãi do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về chi phí tố tụng: Qua kết luận giám định đã chứng minh yêu cầu của anh Nguyễn Đức Ph là có căn cứ nên anh Phạm Hoàng B phải chịu chi phí giám định theo luật định.

[4] Về án phí: Anh Phạm Hoàng B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 91, 92, 147, 159, 161, 235, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Đức Ph, buộc anh Phạm Hoàng B trả cho anh Ph số tiền nợ hụi còn thiếu là 36.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] Về chi phí tố tụng: Anh Phạm Hoàng B phải chịu tiền chi phí giám định là 6.870.000 đồng. Nhưng do anh Ph đã tạm ứng trước nên anh B có trách nhiệm thanh toán lại cho anh Ph số tiền này.

[3] Về án phí: Anh Phạm Hoàng B phải chịu là 1.800.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Nguyễn Đức Ph được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 900.000 đồng theo biên lai thu số 0008164 ngày 12/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, Nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4] Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHADS huyện Châu Thành;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Văn Bình

